

Bản án số: **197/2026/HNGĐ-ST**.

Ngày: 14/8/2026.

V/v: “Tranh chấp xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Giang – Cán bộ Hội Phụ nữ phường Trảng Bom, thành phố Đồng Nai;

2. Ông Tạ Văn Đài – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 557/2026/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2026 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 195/2026/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1998;

Căn cước công dân số 008098002731 do **Bộ C** cấp ngày 26/5/2025.

Địa chỉ: **C khu N, đường N, xã Đ, tỉnh Long An.**

2. Bị đơn: Bà **Hoàng Thị Ngọc B**, sinh năm 1989;

Căn cước công dân số 075189005938 do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 17/6/2024.

Địa chỉ: **Ấp T, xã B, thành phố Đ.**

(Ông **T** có đơn xin xét xử vắng mặt, bà **B** vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/7/2026, nguyên đơn ông **Nguyễn Thanh T trình bày:**

Ông **Nguyễn Thanh T** và bà **Hoàng Thị Ngọc B** chung sống với nhau từ

năm 2010 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, ông T và bà B có một con chung là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2021. Sau khi cháu H được sinh ra, do giữa ông T và bà B phát sinh mâu thuẫn nên bà B thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu H nhưng không ghi tên ông T là cha trong Giấy khai sinh. Tuy nhiên, ông T vẫn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H từ khi sinh ra cho đến nay.

Để xác định quan hệ huyết thống giữa ông và cháu H, ông T đã thực hiện xét nghiệm ADN. Theo Kết quả phân tích ADN huyết thống của Công ty Cổ phần D ngày 10 tháng 9 năm 2025, kết luận ông Nguyễn Thanh T và cháu Hoàng Phi H có quan hệ huyết thống cha – con trai.

Ông T cho rằng bà B không hợp tác để thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm hoàn thiện giấy tờ cho cháu H, gây khó khăn cho việc học tập của cháu. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Hoàng Phi H sinh ngày 31/8/2021 (số định danh cá nhân 075221023761; Giấy khai sinh số 123 ngày 13/8/2024 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đ) là con ruột của ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998 (Căn cước công dân số: 008098002731, nơi cấp: Bộ C).

Do bận công việc nên ông đề nghị vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Bị đơn bà Hoàng Thị Ngọc B đã được tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản theo trình tự tố tụng hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc, tham gia tố tụng cũng như xét xử nên không có lời khai, văn bản trình bày ý kiến về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, ngoài các chứng cứ các đương sự đã cung cấp từ khi thụ lý, nguyên đơn, bị đơn không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp, tư cách của đương sự và thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Qua lời trình bày của các đương sự và những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có thể xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông T; Về án phí: Đương sự không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tố tụng:

- Về tư cách tố tụng và quan hệ tranh chấp:

Ông Nguyễn Thanh T khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định ông T là nguyên đơn, bà B là

bị đơn. Căn cứ Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp xác định cha cho con”.

- Về thẩm quyền giải quyết: Bà Hoàng Thị Ngọc B có địa chỉ cư trú tại xã B, thành phố Đ. Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội xác định yêu cầu khởi kiện của ông T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về thủ tục tố tụng khác: Ông Nguyễn Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt phù hợp với quy định của pháp luật, còn bị đơn bà Hoàng Thị Ngọc B đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Hoàng Thị Ngọc B chung sống với nhau từ năm 2010 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, ông T và bà B có một con chung là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2021. Sau khi cháu H được sinh ra, do giữa ông T và bà B phát sinh mâu thuẫn nên bà B thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu H nhưng không ghi tên ông T là cha trong Giấy khai sinh. Tuy nhiên, ông T vẫn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H từ khi sinh ra cho đến nay.

Căn cứ kết luận giám định AND số KQ 2423377 ngày 10/9/2025 của Công ty Cổ phần D kết luận: “Ông Nguyễn Thanh T có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Hoàng Phi H, độ tin cậy > 99,9999%”.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bà B không tham gia tố tụng nhưng căn cứ vào kết quả phân tích AND và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định cháu Hoàng Phi H là con chung của bà B, ông T.

Từ những căn cứ trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định cháu Hoàng Phi H sinh ngày 31/8/2021 (số định danh cá nhân 075221023761; Giấy khai sinh số 123 ngày 13/8/2024 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đ) là con ruột của ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998 (Căn cước công dân số: 008098002731, nơi cấp: Bộ C) là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Đối với tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án, đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hướng giải

quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, 39, khoản 4 Điều 147, 228, 244, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ các Điều 88, 89, 91, 101, 102 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Nguyễn Thanh T** đối với bà **Hoàng Thị Ngọc B**.

Xác định cháu **Hoàng Phi H** sinh ngày 31/8/2021 (số định danh cá nhân 075221023761; Giấy khai sinh số 123 ngày 13/8/2024 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đ) là con ruột của ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1998 (Căn cước công dân số: 008098002731, nơi cấp: Bộ C).

2. Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh, thay đổi hộ tịch cho cháu **Hoàng Phi H** theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông **Nguyễn Thanh T** số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008775 ngày 16/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (nay là Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Quyền kháng cáo: Ông **Nguyễn Thanh T** và bà **Hoàng Thị Ngọc B** được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai;
- Chi cục thi hành án dân sự khu vực 3 – Đồng Nai;
- UBND xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hòa